

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Số: 122 /TB-HĐTS

Bình Thuận, ngày 30 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

**Tuyển sinh các ngành/ngành trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng
Hình thức đào tạo chính quy - Đợt 1, năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ -UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2025; Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-CĐBT ngày 07/2/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bình Thuận về Kế hoạch tuyển sinh năm 2025;

Trường Cao đẳng Bình Thuận thông báo tuyển sinh các ngành/ngành trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng - Hình thức đào tạo chính quy – Đợt 1, năm 2025, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

1. Trình độ trung cấp: Thí sinh đã tốt nghiệp từ THCS trở lên.

2. Trình độ cao đẳng:

- Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) và tương đương trở lên.

- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định.

II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH:

1. Xét tuyển điểm trung bình cả năm (ĐTBcn) của 2 môn học thuộc lớp 9 (học sinh THCS) hoặc lớp 12 (học sinh THPT) hoặc điểm tổng kết cuối khóa học trung cấp tùy theo đối tượng xét tuyển, cụ thể:

a) Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS, THPT:

$$\text{Điểm xét tuyển} = (\text{ĐTBcn môn A} + \text{ĐTBcn môn B})/2$$

b) Đối với thí sinh tốt nghiệp trung cấp

$$\text{Điểm xét tuyển} = \text{Điểm tổng kết cuối khóa học trung cấp.}$$

2. Tổ hợp môn xét tuyển:

a) Nhóm ngành/ngành Sức khỏe: Toán + Văn hoặc Hóa + Sinh.

b) Nhóm ngành/ngành Kỹ thuật: Toán + Văn hoặc Toán + Lý hoặc Toán + Khoa học tự nhiên.

c) Các ngành/ngành khác: Toán + Văn.

d) Điểm xét tuyển theo các tổ hợp môn nói trên, được xem là tương đương nhau.

3. Ngưỡng đầu vào đối với các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe: ¹

$$(\text{ĐTBcn môn A} + \text{ĐTBcn môn B})/2 \geq 5,0$$

4. Một số ngành/ngành mà nhu cầu đăng ký dự tuyển của thí sinh vượt quá chỉ tiêu, Trường sẽ xét điểm thí sinh từ trên cao xuống đến hết chỉ tiêu theo quy định. Nội dung cụ thể do Chủ tịch Hội đồng Tuyển sinh quyết định.

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Hình thức đào tạo: Tích lũy tín chỉ.

2. Thời gian đào tạo:

- Trình độ trung cấp: 02 năm (không bao gồm thời gian học văn hóa phổ thông).
- Trình độ cao đẳng: 2,5 năm. Các ngành/ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe: thời gian đào tạo 03 năm.

IV. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH THEO NGÀNH/NGHỀ

TT	Tên ngành/ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Học phí (dự kiến) VND/học kỳ	Ghi chú
I	Trình độ cao đẳng		830		
1	Y sĩ đa khoa (*)	6720101	120	4.600.000	Ngành mới 2025
2	Dược (*)	6720201	100		
3	Điều dưỡng (*)	6720301	120		
4	Hộ sinh (*)	6720303	20		
5	Tiếng Anh	6220206	50	3.175.000	
6	Kế toán doanh nghiệp	6340302	35		
7	Quản trị văn phòng	6340403	20		Online buổi tối
8	Quản trị kinh doanh: - Chuyên ngành QTKD dịch vụ - Chuyên ngành QTKD NHKS&DL	6340404	75	3.175.000	
				3.800.000	
9	Tin học ứng dụng	6480205	25	3.800.000	
10	Quản trị mạng máy tính	6480209	25		
11	Công nghệ kỹ thuật cơ khí (*)	6510201	25		
12	Công nghệ ô tô (*)	6510216	40		
13	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (*)	6510303	45		
14	Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí (*)	6520205	30		

¹ Điểm ngưỡng đầu vào trung bình cộng tối thiểu là 5.0 trở lên áp dụng với tất cả các hình thức tuyển sinh quy định tại Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH

TT	Tên ngành/ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Học phí (dự kiến) VND/học kỳ	Ghi chú
15	Điện công nghiệp (*)	6520227	25		Ngành mới 2025
16	Quản trị buồng phòng (*)	6810204	25		
17	Quản trị khu resort	6810202	25		
18	Kỹ thuật chế biến món ăn (*)	6810207	25		
II	Trình độ Trung cấp		500		
1	Kế toán doanh nghiệp	5340302	25	2.775.000	Học sinh (THCS) được MIỄN HỌC PHÍ toàn khóa
2	Tin học ứng dụng	5480205	35		
3	Quản trị mạng máy tính	5480209	35		
4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí (*)	5510201	25		
5	Công nghệ ô tô (*)	5510216	40		
6	Công nghệ may	5540204	25		
7	Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí (*)	5520205	30		
8	Điện công nghiệp (*)	5520227	60		
19	Quản trị khu resort	5810202	60		
10	Kỹ thuật chế biến món ăn (*)	5810207	110		
11	Nghiệp vụ lễ tân	5810203	30		
12	Nghiệp vụ nhà hàng	5810206	25		
	Tổng cộng (I) + (II)		1330		

Ghi chú:

- (*) Các ngành/ngành học sinh THPT hoặc tương đương được giảm 70% học phí toàn khóa.

- Ngành Giáo dục Mầm non có thông báo tuyển sinh riêng.

V. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ, XÉT TUYỂN

1. Thời gian nhận hồ sơ đăng ký: Từ ngày thông báo đến hết 08/8/2025.

2. Cách đăng ký: Thí sinh nộp hồ sơ và lệ phí xét tuyển

- **Trực tiếp** tại Bộ phận tuyển sinh (Phòng C14) - Phòng Đào tạo: Trường Cao đẳng Bình Thuận, Cơ sở chính - số 05 đường Tôn Thất Bách - phường Phú Tài- thành phố Phan Thiết (gần bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận).

- **Hoặc gửi thư** đảm bảo qua đường bưu điện về địa chỉ: Bộ phận tuyển sinh - Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Bình Thuận, số 05 đường Tôn Thất Bách - phường Phú Tài- thành phố Phan Thiết.

3. Thời gian xét trúng tuyển, nhập học

- Kết quả trúng tuyển và làm thủ tục nhập học: Theo thông báo trúng tuyển.

- Ngày đi học: Dự kiến từ tháng 09/2025 hoặc ngay khi ngành/ngành đủ số lượng để mở lớp.

- Làm thủ tục nhập học: Theo Phụ lục II đính kèm.

VI. HỒ SƠ XÉT TUYỂN – LỆ PHÍ XÉT TUYỂN

1. Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS hoặc THPT

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu quy định: *Phụ lục I hoặc in mẫu phiếu tại <https://tuyensinh.tcdtb.edu.vn/index.php/bieu-mau>;*
- **Bản sao có chứng thực** Bằng tốt nghiệp THCS hoặc THPT (nếu có, theo đối tượng xét tuyển). *Lưu ý: Thí sinh **tốt nghiệp năm 2025**, nộp bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời THCS hoặc THPT (theo đối tượng xét tuyển);*
- **Bản sao có chứng thực** Sổ học bạ THCS hoặc THPT (theo đối tượng xét tuyển);
- **Bản sao có chứng thực** Căn cước công dân.

2. Đối với thí sinh tốt nghiệp trung cấp

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu quy định: *Phụ lục I hoặc in mẫu phiếu tại <https://tuyensinh.tcdtb.edu.vn/index.php/bieu-mau>;*
- Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp trung cấp kèm chứng nhận hoàn thành chương trình văn hóa phổ thông.
- Bản sao có chứng thực Bảng điểm toàn khóa học trung cấp;
- Bản sao có chứng thực Căn cước công dân.

3. Lệ phí xét tuyển:

- Lệ phí xét tuyển: 30.000đ/hồ sơ.
- Hồ sơ và lệ phí sẽ không được trả lại sau khi Trường nhận hồ sơ.

VII. CÁC QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI HỌC

1. Được miễn học phí đối với học sinh tốt nghiệp THCS vào học trung cấp (theo Khoản 17 Điều 15 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ);
2. Được giảm 70% học phí đối với HSSV học các ngành nghề nặng nhọc, độc hại (Theo Thông tư 05/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15/6/2023 của Bộ Trưởng Bộ LĐTBXH);
3. Được hưởng đầy đủ chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ học phí theo đúng đối tượng chính sách;
4. Trường có Ký túc xá dành cho tất cả HSSV có nhu cầu (với mức phí 100.000 đồng/tháng);
5. Mỗi năm, Nhà trường chi từ 1 - 1,5 tỷ đồng/năm học nhằm hỗ trợ học bổng cho HSSV có học lực từ loại Khá trở lên với nhiều loại học bổng;
6. Được hỗ trợ nơi thực tập, giới thiệu việc làm sau khi ra trường;
7. Học sinh THCS được tạo điều kiện học văn hóa phổ thông (Học sinh có thể chọn học chương trình văn hóa 4 môn để có Giấy chứng nhận hoàn thành văn hóa phổ thông hoặc chọn học chương trình văn hóa 8 môn để có Bằng tốt nghiệp

THPT);

8. Học sinh học xong trung cấp sẽ được tạo điều kiện học lên hệ Cao đẳng chính quy;

9. Sinh viên tốt nghiệp Cao đẳng được tạo điều kiện học liên thông lên đại học với các trường đại học có uy tín đã ký kết hợp tác đào tạo với Nhà trường.

*** ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ**

- **Bộ phận tuyển sinh - Phòng Đào tạo:** Trường Cao đẳng Bình Thuận – Cơ sở chính - số 05, đường Tôn Thất Bách - phường Phú Tài - thành phố Phan Thiết (gần bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận).

- Điện thoại: 0252 3828150 - Hotline: 0911 266252

- **Website:** <https://tcdbt.edu.vn/>

- **Zalo tư vấn tuyển sinh:** <https://zalo.me/g/uvnmeg201>

- **Fanpage:** Tuyển sinh – Trường Cao đẳng Bình Thuận./.



Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh;
- Ban Giám hiệu;
- Các trường THPT, THCS, TT GDNN-GDTX tỉnh;
- Thành viên HĐTS năm 2025;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, ĐT (LP).



HIỆU TRƯỞNG
Đỗ Huy Sơn